

Số: 19 /NQ-HĐND

Vĩnh Lại, ngày 23 tháng 12 năm 2025

**NGHỊ QUYẾT**

**Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh  
xã Vĩnh Lại 5 năm 2026 - 2030**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ VĨNH LẠI  
KHOÁ I - KỲ HỌP THỨ NĂM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Kế hoạch số 102/KH-UBND, ngày 19/12/2025 của UBND xã Vĩnh Lại về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2030;*

*Xét Tờ trình số 58/TTr - UBND ngày 19 tháng 12 năm 2025 của UBND xã về Dự thảo Nghị về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2030; Báo cáo thẩm tra của hai Ban Hội đồng nhân dân xã, ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Kết quả thực hiện Nghị quyết về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh xã 5 năm 2021 - 2025**

Nhất trí với kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh xã Vĩnh Lại 5 năm 2021 - 2025, trong đó nhấn mạnh một số nội dung chủ yếu sau:

- Tổng giá trị sản xuất giai đoạn 2021-2025 ước đạt 12.473,5 tỷ đồng. Tốc độ tăng trưởng bình quân hằng năm đạt 9,5 %. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng giảm tỷ trọng ngành nông nghiệp, tăng tỷ trọng các ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ. Thu nhập bình quân đầu người năm 2025 là 89 triệu đồng.

- Giá trị sản xuất nông nghiệp và thủy sản 1.673,8 tỷ đồng, tăng bình quân 8,1%/năm. Duy trì ổn định diện tích canh tác hằng năm khoảng 1.300 ha. Năng suất lúa bình quân đạt 117 tạ/ha/năm. Sản xuất rau màu công nghệ cao được quan tâm đầu tư. Diện tích cây ăn quả và cây lâu năm được duy trì ổn định.

- Tổng giá trị sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp - xây dựng trong 05 năm ước đạt 5.157,8 tỷ đồng. Có trên 1.450 hộ tư nhân sản xuất, kinh doanh các mặt hàng: cơ khí, đồ gỗ nội thất, điện tử, may mặc, vật liệu xây dựng, vật tư nông nghiệp thu hút nhiều lao động trong địa phương. Tốc độ tăng trưởng bình quân: 14,8%/năm. Tỷ lệ lấp đầy cụm công nghiệp đạt: 25%.

- Tổng giá trị thu từ các ngành dịch vụ - thương mại việc làm đạt ước đạt 6.660 tỷ đồng, tăng bình quân 29,76%/năm. Hoạt động thương mại, dịch vụ vận

tải, cơ khí, bến bãi, kho tàng, cửa hàng, siêu thị, ki-ốt bán hàng tiếp tục phát triển đa dạng, phong phú, cơ bản đáp ứng được nhu cầu mua bán, trao đổi hàng hoá của người dân, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội.

- Công tác quản lý thu, chi ngân sách xã tiếp tục được tăng cường. Tổ chức quản lý, khai thác hiệu quả các nguồn thu, nhất là thu từ tiền đấu giá sử dụng đất, xử lý đất dôi dư, xen kẹt; tăng cường thực hiện các biện pháp chống thất thu, truy thu nợ đọng, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời.

- Chất lượng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục được nâng lên; chất lượng giáo dục và đào tạo được cải thiện, giáo dục đại trà có chuyển biến tích cực; hằng năm, tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học, tốt nghiệp trung học cơ sở đạt 99% trở lên; tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông đạt trên 86%. Trạm Y tế xã đạt chuẩn Quốc gia theo tiêu chuẩn của Bộ Y tế; thực hiện tốt chức năng quản lý một số cơ sở hành nghề y dược tư nhân trên địa bàn. Các hoạt động về thông tin, tuyên truyền được chỉ đạo đồng bộ; công tác quản lý hoạt động trên mạng xã hội, công thông tin điện tử của xã, nhóm Zalo có nhiều chuyển biến tích cực; các hoạt động ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin và chuyển đổi số được quan tâm triển khai, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành, cải cách hành chính của Đảng, chính quyền, các Ban, ngành đoàn thể trong xã.

- Đề án “Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ vững mạnh, rộng khắp được quan tâm triển khai, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trong tình hình mới” giai đoạn 2020 - 2025. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tiếp tục được giữ vững, kịp thời xử lý các vụ việc, không để phát sinh “điểm nóng”; Phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” được triển khai sâu rộng.

*Những thành tựu đạt được trong 5 năm qua là rất quan trọng, song vẫn còn bộc lộ một số hạn chế, yếu kém:*

- Hoạt động của các Hợp tác xã Dịch vụ Nông nghiệp chưa đáp ứng kịp nhu cầu phát triển kinh tế thị trường hiện nay. Tiến độ xây dựng nông thôn mới nâng cao còn chậm. Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp phát triển nhỏ lẻ. Hoạt động thương mại, dịch vụ có quy mô nhỏ. Số lượng doanh nghiệp vào đầu tư trên địa bàn còn hạn chế.

- Công tác quản lý đất đai còn hạn chế, tình trạng xây dựng trái phép trên diện tích đất công, đất chuyên dùng, đất 03, đất ao vẫn còn diễn ra; tình trạng vi phạm các công trình thủy lợi, lấn chiếm hành lang giao thông chưa được phát hiện, ngăn chặn kịp thời.

- Cơ sở vật chất các trường học chưa đồng bộ. Chất lượng khám chữa bệnh, công tác quản lý an toàn thực phẩm còn hạn chế. Công tác giảm nghèo thiếu tính bền vững.

- Công tác quản lý nguồn tuyển quân còn có nhiều bất cập; Tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn còn tiềm ẩn yếu tố gây mất ổn định.

- Công tác cải cách hành chính chưa có chuyển biến tích cực. Năng lực, ý thức trách nhiệm của một số cán bộ, công chức còn hạn chế. Việc ứng dụng công nghệ thông tin xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số trên địa bàn xã còn chậm.

## **Điều 2. Về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh xã 5 năm 2026-2030**

Hội đồng nhân dân xã tán thành và quyết định Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng-an ninh xã Vĩnh Lại 5 năm 2026-2030 do Ủy ban nhân dân xã trình tại kỳ họp thứ 5 Hội đồng nhân dân xã và nhấn mạnh một số nội dung chủ yếu sau:

### **I. MỤC TIÊU, CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU**

#### **1. Mục tiêu tổng quát**

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố, các chương trình, đề án của Thành phố và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ I; tập trung phát triển kinh tế nhanh, bền vững; thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội; phấn đấu xây dựng xã đạt nông thôn mới hiện đại vào năm 2030.

Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực (ngân sách nhà nước, xã hội hóa, doanh nghiệp và Nhân dân) phục vụ mục tiêu phát triển bền vững của xã. Góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đặc biệt là các Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới hiện đại, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

#### **2. Các chỉ tiêu cụ thể**

- (1) Giá trị sản phẩm nông nghiệp – thủy sản tăng bình quân từ 2% trở lên/năm.
- (2) Giá trị công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp - xây dựng tăng bình quân 15% trở lên/năm.
- (3) Giá trị sản phẩm các ngành dịch vụ - thương mại tăng bình quân từ 12% trở lên/năm.
- (4) Thu nhập bình quân đầu người/năm đến năm 2030, đạt trên 100 triệu đồng.
- (5) Tổng giá trị sản xuất 5 năm phấn đấu đạt kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giai đoạn 2025 - 2030; phấn đấu đến năm 2030 tăng 5% trở lên.
- (6) Giá trị sản phẩm trên 1 ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản năm 2030 đạt trên 200 triệu đồng.
- (7) Đến năm 2030, xã cơ bản đạt chuẩn các tiêu chí đô thị loại V.
- (8) Tỷ lệ học sinh chuyển cấp từ Tiểu học lên THCS đạt 100%; học sinh tốt nghiệp lớp 9 thi đỗ các trường THPT công lập đạt 90% trở lên.
- (9) 100% các trường giữ vững danh hiệu chuẩn Quốc gia, trong đó có 80% số trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2.
- (10) Đến năm 2030, tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế đạt 98%; tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội đạt 62% trở lên.
- (11) Trạm Y tế giữ vững đạt chuẩn quốc gia về y tế; 100% trẻ em dưới 5 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vacxin; Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân xuống dưới 3%.
- (12) Đến năm 2028, phấn đấu không còn hộ nghèo.
- (13) Hằng năm có từ 92% số gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa trở lên ; giữ vững danh hiệu làng văn hóa ở tất cả các thôn; 90% cơ quan, đơn vị đạt danh hiệu cơ quan, đơn vị văn hóa trở lên.

giữ vững danh hiệu làng văn hóa ở tất cả các thôn; 90% cơ quan, đơn vị đạt danh hiệu cơ quan, đơn vị văn hóa trở lên.

(14) Hằng năm, tạo việc làm mới cho trên 1.000 lao động; đến năm 2030, tỷ lệ lao động qua đào tạo được cấp chứng chỉ đạt 55% trở lên.

(15) Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch đạt 100%; phân đầu 100% khối lượng rác thải sinh hoạt được thu gom và xử lý phù hợp với tình hình địa phương; 100% nước thải từ các khu dân cư được xử lý đạt tiêu chuẩn kỹ thuật về môi trường.

## **II. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CHỦ YẾU**

Trong giai đoạn 2026-2030, xã Vĩnh Lại xác định tiếp tục phát triển kinh tế - xã hội theo hướng bền vững, hiện đại, hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế với bảo vệ môi trường và nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực đất đai, nông nghiệp, môi trường, công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và thương mại; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để phát triển kinh tế, gắn với chuyển đổi số và ứng dụng mạnh mẽ khoa học - công nghệ trong sản xuất. Đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng chất lượng cao, nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ, mở rộng liên kết sản xuất - tiêu thụ, qua đó nâng cao giá trị gia tăng và thu nhập cho người dân. Song song với phát triển kinh tế, xã hội tiếp tục chú trọng phát triển văn hóa - xã hội, thực hiện đầy đủ, kịp thời và đúng đối tượng các chính sách an sinh xã hội, quan tâm chăm lo đời sống người có công, hộ nghèo, cận nghèo, đối tượng yếu thế; nâng cao chất lượng giáo dục, y tế và các dịch vụ phục vụ dân sinh, bảo đảm mọi người dân đều được tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản. Xây dựng đời sống văn hóa lành mạnh, đoàn kết trong cộng đồng; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; tăng cường quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Qua đó tạo nền tảng vững chắc để xã Vĩnh Lại phát triển toàn diện, bền vững và đạt các mục tiêu đề ra trong giai đoạn tới.

## **III. NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

### **1. Lĩnh vực kinh tế**

#### **1.1. Sản xuất nông nghiệp**

Tập trung phát triển nông nghiệp toàn diện, hoàn thành kế hoạch sản xuất hàng năm; đẩy mạnh xây dựng các vùng sản xuất, chăn nuôi tập trung, quy mô lớn gắn với chế biến nông sản, thực phẩm; nâng cao chất lượng, khả năng cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường. Khuyến khích nông dân đầu tư mô hình chăn nuôi, trồng trọt, không sử dụng hóa chất, thuốc trừ sâu để cho ra sản phẩm sạch cung ứng cho thị trường; tích cực liên kết, tìm đầu ra cho sản phẩm.

Thực hiện có hiệu quả quy hoạch, cơ cấu lại sản phẩm, trong đó chú trọng kết nối vùng, liên vùng, tích tụ ruộng đất, đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp.

- Sử dụng có hiệu quả diện tích nuôi trồng thủy sản. Quan tâm chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các HTX DVNN.

#### **1.2. Nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới**

Thường xuyên rà soát, đánh giá chất lượng các tiêu chí nông thôn mới; tiếp tục đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng đảm bảo đẩy mạnh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới hiện đại, tiến tới xã đạt chuẩn đô thị loại V, đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần của người dân trên địa bàn xã.

### **1.3. Phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp - dịch vụ**

Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp. Duy trì và phát triển các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp, tổ chức tốt công tác thông tin, tiếp thị, mở rộng thị trường và tiêu thụ các sản phẩm. Tiếp tục hoàn thiện đồng bộ hạ tầng kinh tế - xã hội; xây dựng các công trình, dự án phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Tập trung hoàn thiện các tuyến giao thông kết nối.

Tiếp tục quan tâm phát triển lĩnh vực thương mại, dịch vụ. Duy trì, phát huy hiệu quả kinh doanh tại các chợ trên địa bàn; khuyến khích phát triển siêu thị, cửa hàng tiện lợi, dịch vụ nhà hàng tại khu dân cư.

### **1.4. Công tác xây dựng cơ bản, giao thông, thủy lợi**

Thực hiện tốt công tác quản lý và triển khai thực hiện các quy hoạch đã được phê duyệt, nhất là quy hoạch chung, quy hoạch xây dựng, kế hoạch sử dụng đất. Đẩy mạnh huy động các nguồn lực, tranh thủ các nguồn vốn đầu tư của Trung ương, của tỉnh; hoàn thành kế hoạch đầu tư công hàng năm;

Tiếp tục hoàn thiện đồng bộ hạ tầng kinh tế - xã hội; xây dựng các công trình, dự án phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Tập trung hoàn thiện các tuyến giao thông kết nối; cải tạo nâng cấp các tuyến đường giao thông phục vụ sản xuất nông nghiệp.

### **1.5. Công tác tài chính thu, chi ngân sách**

Khai thác các nguồn thu tại địa phương; đảm bảo thu đúng, thu đủ các loại phí, lệ phí và các khoản thu. Phân đấu tăng thu ngân sách để bảo đảm cân đối các nguồn chi và trả nợ. Thực hiện thu, chi ngân sách đảm bảo công khai, dân chủ, đúng pháp luật; Thực hiện tốt Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và Luật phòng chống tham nhũng trong quản lý ngân sách và tài chính công.

## **2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội**

### **2.1. Giáo dục**

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường, chú trọng giáo dục đạo đức cách mạng, nhân cách, kỹ năng sống cho học sinh. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục, quản trị nhà trường bảo đảm hiệu lực, hiệu quả. Tăng cường chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy học và kiểm tra đánh giá. Xây dựng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý đạt chuẩn về trình độ, năng lực và phẩm chất đạo đức nghề nghiệp. Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho việc giảng dạy và học tập. Tập trung xây dựng và nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia ở các cấp học. Phần đầu có trên 80% nhà trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

### **2.2. Y tế, dân số, gia đình và trẻ em**

Duy trì, giữ vững và nâng cao tiêu chí xã đạt chuẩn Quốc gia về y tế. Tăng cường củng cố, nâng cao chất lượng y tế cơ sở. nâng cao chất lượng công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân. Chủ động xây dựng, thực hiện kế hoạch phòng chống dịch bệnh và ứng phó với các trường hợp khẩn cấp, thiên tai và những dịch bệnh mới. Tăng cường quản lý nhà nước đối với các hoạt động hành nghề y, dược tư nhân, an toàn thực phẩm. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia bảo hiểm y tế hộ gia đình. Tăng cường công tác giáo dục truyền thông về dân số và sức khỏe sinh sản.

### **2.3. Văn hóa - thông tin - thể dục, thể thao**

nghề y, dược tư nhân, an toàn thực phẩm. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia bảo hiểm y tế hộ gia đình. Tăng cường công tác giáo dục truyền thông về dân số và sức khoẻ sinh sản.

### **2.3. Văn hóa - thông tin - thể dục, thể thao**

- Nâng cao chất lượng Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, trọng tâm là xây dựng “Gia đình văn hoá”, “Thôn văn hoá”, gắn với xã đạt Nông thôn hiện đại, tiến tới xã đạt đô thị loại 5.

- Tăng cường quản lý nhà nước đối với các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; quan tâm tôn tạo, tu bổ, nâng cấp các di tích lịch sử văn hóa. Thường xuyên phát động Phong trào “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác thông tin, truyền thanh.

### **2.4. Lao động, việc làm và an sinh xã hội**

- Làm tốt công tác đảm bảo an sinh, phúc lợi xã hội; triển khai sâu rộng Phong trào “Đền ơn, đáp nghĩa”, “Uống nước, nhớ nguồn”; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho gia đình chính sách, người có công, đối tượng bảo trợ xã hội. Đẩy mạnh công tác đào tạo nghề, giới thiệu, giải quyết việc làm; các Chương trình mục tiêu Quốc gia về giảm nghèo bền vững; tạo điều kiện cho người lao động vay vốn từ các dự án, Ngân hàng Chính sách Xã hội để phát triển sản xuất, giải quyết việc làm cho người dân.

## **3. Công tác quản lý đất đai, môi trường; ứng dụng khoa học công nghệ**

### **3.1. Về quản lý đất đai, môi trường**

Tăng cường và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước; khai thác và sử dụng có hiệu quả đất đai, tài nguyên phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Nâng cao chất lượng lập quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm. Phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời, dứt điểm các vi phạm về đất đai, tài nguyên, hành lang công trình giao thông, thuỷ lợi (không có vi phạm phát sinh mới).

Nâng cao hiệu quả hoạt động thu gom, xử lý, phân loại chất thải rắn tại nguồn. Khuyến khích các tổ chức và cá nhân xây dựng các cơ sở chôn nuôi, thủy sản tập trung xa khu dân cư; tích cực áp dụng các công nghệ môi trường và đầu tư vào xử lý rác thải sinh hoạt, chất thải công nghiệp và xử lý môi trường.

### **3.2. Về ứng dụng khoa học và công nghệ**

Chú trọng đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành và trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị. Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, kinh doanh, nhất là trong lĩnh vực nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ thương mại. Khuyến khích các tổ chức và cá nhân tham gia đầu tư, chuyển giao công nghệ, ứng dụng các kỹ thuật tiên bộ vào sản xuất và đời sống.

### **3.3. Về phát triển kinh tế số, xã hội số**

Tiếp tục xây dựng, hình thành hạ tầng, nguồn nhân lực đầy đủ đáp ứng nhu cầu chuyển đổi số của xã. Thực hiện chuyển đổi số đồng bộ, toàn diện trên phạm vi toàn xã, góp phần đưa xã nằm trong nhóm có chỉ số cao về chuyển đổi số. Đẩy mạnh phát triển xã hội số, phổ cập dịch vụ Internet băng thông rộng đến hộ gia đình và phủ sóng di động 4G/5G; khuyến khích doanh nghiệp triển khai nền tảng thanh toán điện tử, ví điện tử.

phòng, quân sự địa phương. Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ quốc phòng - quân sự địa phương; kết hợp chặt chẽ việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng - an ninh ngày càng vững chắc trong tình hình mới. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; chủ động thực hiện công tác phòng chống thiên tai - tìm kiếm cứu nạn. Hoàn thành chỉ tiêu tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ hằng năm. Thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội.

#### **4.2. Công tác bảo đảm an ninh, trật tự**

Chỉ đạo triển khai đồng bộ các biện pháp giữ vững ổn định an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội. Chủ động mở các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm; đấu tranh mạnh, quyết liệt với các loại tội phạm.

Nâng cao hiệu lực hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh trật tự gắn với tiếp tục thực hiện công tác cải cách hành chính chuyển đổi số và đề án 06 của Chính phủ. Chỉ đạo thực hiện các biện pháp kiểm chế, kéo giảm tai nạn giao thông. Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, gắn với thể trận an ninh nhân dân trong tình hình mới; thực hiện có hiệu quả Đề án "Xây dựng làng an toàn, khu dân cư an toàn, cơ quan doanh nghiệp an toàn về ANTT" gắn với các phong trào, hoạt động của từng cơ quan, đơn vị.

#### **4.3. Về công tác tư pháp, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo**

Thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo, đề nghị của công dân theo quy định. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của Nhân dân. Nâng cao chất lượng xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm tính thống nhất, phù hợp và tính khả thi. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước trong lĩnh vực hộ tịch, chứng thực.

Phát huy vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Thực hiện tốt công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp với Nhân dân của người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền.

#### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Giao cho Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.


2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân xã, hai Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Vĩnh Lại khoá I, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 23 tháng 12 năm 2025./.

#### **Nơi nhận:**

- TT. HĐND; UBND thành phố;
- BTV Đảng uỷ xã;
- UBND xã;
- Ban TT. UBMTTQ xã;
- Hai ban HĐND xã;
- Các tổ chức CT - XH;
- Đại biểu HĐND xã;
- Lưu: VT, VP.

**CHỦ TỊCH**



**Bùi Học Anh**